***Toán:* ĐỌC, VIẾT CÁC SỐ TỰ NHIÊN TRONG HỆ THẬP PHÂN (TIẾT 2)**

*Tiết 56*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Sử dụng mười chữ số để viết số tự nhiên trong hệ thập phân; đọc, viết số, cấu tạo thập phân của các số tự nhiên trong hệ thập phân; nhận biết được giá trị của mỗi chữ số theo vị trí của nó trong mỗi số.

**2. Năng lực chung.**

-Vận dụng để đọc các thông tin trong đời sống thực tế.

**3. Phẩm chất.**

- HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoátoán học, giải quyết vẩn để toán học và các phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Hình vẽ bài Luyện tập 3 và đổ dùng để chơi bài Thử thách (nếu cần).

- HS: Đồ dùng để chơi bài Thử thách (nếu cần).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THỜI GIAN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5 phút  10 phút  10 phút  8 phút  2 phút | **1. Khởi động**  - GV có thể cho HS chơi: “Tôi bảo”.  GV: Tôi bảo, tối bảo.  GV: Tối bảo cả lớp điểm số từ 1 đến hết  -> GV ghi bảng lớp: 1; 2; 3; 4; 5;...  GV: Tôi bảo, tôi bảo.  GV: Tôi bảo mỗi em viết một số bất kì vào bảng con.  GV: Tôi bảo, tôi bảo.  GV: Tôi bảo các em giơ bảng lên.  GV: Tôi bảo, tồi bảo.  GV: Tôi bảo các em hạ bảng xuống.    -> GV gọi vài em đọc số -> GV viết số lên bảng. (Chú ý sao cho các số viết trên bảng có sử dụng đẩy đủ mười chữ số tù 0 đến 9.)  - GV đưa thẻ từ có số “96208984” và nói: “Đây là dân số Việt Nam năm 2019.”  G V yêu cẩu HS đọc số Trả lời câu hỏi của GV  **2. Ứng dụng thực hành**  **Bài 1:**  1. Nhóm đôi **tìm hiểu** bài, **nhận biết** yêu cầu của bài.  2. GV có thể gợi ý các bước thực hiện:  - Viết số ra bảng con.  - Phân tích cấu tạo số Viết số thành tổng.  3. HS làm bài cá nhân rổi chia sẻ với bạn.  4. Khi sửa bài, GV **khuyến khích** nhiều HS **nói.**  **Bài 2:**  1. HS (nhóm đôi) **tìm hiểu** bài, **nhận biết** yêu cẩu của bài: **tìm** số phù hợp với yêu cầu.  2. HS làm bài cá nhân rổi chia sẻ với bạn.  3. Khi sửa bài, GV **khuyến khích** nhiều HS **nói** tại sao lại chọn số đó.  Ví dụ: a) Số 123 có lớp đơn vị gồm các chữ số 1; 2 và 3.  **Bài 3:**  - HS (nhóm đôi) **đọc** yêu cẩu, **nhận biết** nhiệm vụ rổi **thảo luận.**  - HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn.  - Khi sửa bài, GV **khuyến khích** nhiều HS **nói** tại sao lại chọn số đó.  Ví dụ: Từ trái sang phải, Bích đứng ở vị trí thứ 18 —> Bên trái Bích có 17 bạn. Từ phải sang trái, Bích đứng ở vị trí thứ 18 —> Bên phải Bích có 17 bạn. Lớp Bích là lớp 4C có 35 học sinh (vì 17 X 2 + 1 = 35).  *Lưu ý:* HS có thể giải thích bằng nhũng cách khác nhau, nếu hợp lí thì chấp nhận.  **3. Củng cố và nối tiếp**  - Nhận xét tiết học  - Chuẩn bị bài hôm sau: *So sánh và xếp thứ tự các số tự nhiên (Tiết 1*) | -Tham gia chơi  HS: Bảo gì? Bảo gì?  HS: Điểm số.  HS: Bảo gì? Bảo gì?  HS: Viết số.  HS: Bảo gì? Bảo gì?  HS: Giơ bảng lên.  HS: Bảo gì? Bảo gì?  HS: Hạ bảng.  - Thực hiện  - Làm bài  -Tìm hiểu  - Làm bài  - Đọc  - Thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………